

ISSN 1859-4581

Tap chí

NÔNG NGHIỆP & PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

JOURNAL OF AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT



Chuyên đề

KHUYẾN NÔNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Tháng 9

2022

TẠP CHÍ

**NÔNG NGHIỆP
& PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

ISSN 1859 - 4581

NĂM THỨ HAI MƯƠI HAI

CHUYÊN ĐỀ
KHUYẾN NÔNG
THÁNG 9/2022

TỔNG BIÊN TẬP
TS. NGUYỄN THỊ THANH THÙY
ĐT: 024.37711070

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
TS. DƯƠNG THANH HẢI
ĐT: 024.38345457

TOÀ SOẠN - TRỊ SỰ
Số 10 Nguyễn Công Hoan
Quận Ba Đình - Hà Nội
ĐT: 024.37711072
Fax: 024.37711073

E-mail: tapchinongnghiep@mard.gov.vn
Website: www.tapchikhoahocnongnghiep.vn

**VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠP CHÍ
TẠI PHÍA NAM**

135 Pasteur
Quận 3 - TP. Hồ Chí Minh
ĐT/Fax: 028.38274089

Giấy phép số:
290/GP - BTTTT
Bộ Thông tin - Truyền thông
cấp ngày 03 tháng 06 năm 2016.

Công ty cổ phần Khoa học và
Công nghệ Hoàng Quốc Việt
Địa chỉ: Số 18 Hoàng Quốc Việt,
Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

Bìa 1: Xây dựng mô hình liên kết, nâng cao
giá trị của hải sản. Ảnh: ST

MỤC LỤC

- PV. Thách thức với phát triển nông nghiệp đô thị ở Lâm Đồng.....2
- CẨM LAN. Kiện toàn mô hình tổ khuyến nông cộng đồng.....5
- PHONG HẬU. Kon Tum: Các mô hình khuyến nông đáp ứng nhu cầu của người dân.....6
- KHÁNH KHIÊM. Khuyến nông Vĩnh Phúc: Người đồng hành, người bạn của nhà nông8
- PV. Bắc Giang: Phát triển các mô hình liên kết tiêu thụ sản phẩm.....10
- KHÁNH QUYÊN. Ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp mang tên nho Hạ Đen.....11
- CẨM THU. Nâng cao giá trị sản phẩm chè Tân Cương, Thái Nguyên.....14
- UYÊN PHƯƠNG. Xây dựng thương hiệu gạo tẻ râu Bản Bưởi.....16
- CẨM LINH. Phát triển cây gai xanh tại tỉnh Thanh Hóa...18
- PV. Mô hình sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn VietGAP của Hợp tác xã Ngọc Lan, Sơn La19
- P. Việt. Xây dựng mô hình kinh tế cho người dân ở xã A Ngo.....20
- L. HÒA. Nông dân Bản Liễn trồng lúa đặc sản Khẩu Mèo - Bán một bao thóc có ngay hơn nửa triệu22
- THÚY LINH. Tân Tiến - Phát triển rau, củ, quả sạch theo mô hình công nghệ cao.....24
- THU HÀ. Thu gom, xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật góp phần xây dựng nông thôn mới tại tỉnh Tuyên Quang ..25
- HOÀNG THỊ MINH HUỆ, TRẦN THỊ THANH BÌNH, MA THỊ NINH. Kỹ thuật trồng bí thơm Ba Bể theo phương pháp hữu cơ.....26
- LÃ THỊ THU HẰNG, TRẦN THỊ TRIỆU HÀ, DƯƠNG THANH THỦY, THÁI THỊ HUYỀN, LÊ THỊ HỒNG PHƯƠNG, NGUYỄN TIẾN LONG. Hướng dẫn kỹ thuật trồng cây măng tây xanh.....28
- BÙI THỊ THỰC ANH, NGUYỄN PHƯƠNG VẪN. Kỹ thuật trồng khoai lang Bảo Ninh trên đất cát nội đồng31
- ĐẶNG THỊ THU HÀ, LÊ SỸ HỒNG. Kỹ thuật thu hái và bảo quản hạt giống cây Quế.....33
- PHAN THỊ THANH HUYỀN, NGUYỄN VĂN HÙNG. Kỹ thuật trồng rừng thâm canh cây đen lá hẹp ghép.....35
- Nhịp cầu nhà nông44

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT TRỒNG CÂY MĂNG TÂY XANH

Cây măng tây là loại thực vật một lá mầm, dạng bụi, thân thảo, lá kim, sống lưu niên. Thích hợp trồng ở vùng khí hậu nhiệt đới, có nhiệt độ trung bình 25°C - 33°C. Măng tây có khả năng chịu được rét, nhưng dưới 10°C ngừng sinh trưởng. Đất trồng có thành phần cơ giới nhẹ, tầng canh tác dày: Đất cát pha, đất phù sa ven sông, đất bazan... Đợt non của cây măng tây được dùng trong ẩm thực như một loại rau cao cấp rất giàu dinh dưỡng, giúp phòng trị các bệnh tiểu đường, bệnh ung thư, bệnh tim mạch rất hữu hiệu.

1. Thời vụ trồng

Có thể trồng măng tây quanh năm ở những nơi có điều kiện thuận lợi như: chủ động được nguồn nước tưới và cây giống. Có 2 thời vụ chính trong năm.

Vụ 1: Trồng từ tháng 1 đến tháng 4 (vụ xuân) và vụ 2: Trồng từ tháng 8 đến tháng 12 (vụ thu đông).

2. Giống

- Hạt giống lai F1: Năng suất và chất lượng măng rất cao, kháng sâu, bệnh rất cao, dễ trồng và dễ thu hoạch: Aticus F1, UC-157 F1, GRANDE F1, APOLLO F1 và ATLAS F1, Sunlim F1...

- Hạt giống thuần: Năng suất và chất lượng cao, ổn định, kháng sâu, bệnh, dễ trồng và dễ thu hoạch. Một số loại hạt giống phổ biến trên thị trường bao gồm California 3, California 5, Mary Washington. UC-800, K767, Amadeus.

Cây giống măng tây xanh đạt 70 - 90 ngày tuổi, cây sinh trưởng tốt, sạch sâu, bệnh, thân cây cứng cáp, rễ dài 10 - 20 cm là đủ tiêu chuẩn trồng ngoài ruộng sản xuất.

3. Kỹ thuật làm đất

Đất trồng măng tây phải có tầng canh tác dày hơn 1,5 m và mực nước ngầm thấp hơn 2 m. Đất phải thoát nước tốt, không kết dính chặt và không ngập úng vào mùa mưa. Đất phù sa ven sông, đất thịt nhẹ, đất bazan, là những loại đất phù hợp để trồng cây măng tây. Khu vực trồng măng tây phải đủ ánh nắng bảo đảm quang hợp tốt để cây sinh trưởng mạnh, cho năng suất phẩm chất cao.

Đất trồng măng tây được cải tạo bằng phẳng, có hệ thống tưới tiêu nước tốt, tránh ngập úng. Trước khi trồng, cày 2 lần cách nhau khoảng 10 ngày, cày sâu 20 - 25 cm.

San phẳng mặt đất trồng, lên luống rộng 120 cm x cao 20 cm, rãnh rộng 40 cm. Lên luống xong phơi nắng 30 ngày để hạn chế mầm sâu, bệnh hại. Tại vùng đất cát có thể làm luống thấp nhưng phải có hệ thống tiêu nước tốt vào mùa mưa.

4. Mật độ, khoảng cách trồng

- Trồng hàng đơn: Cây cách cây: 30 - 45 cm, hàng cách hàng: 120 cm, mật độ khoảng 18.000 - 28.000 cây/ha.

- Trồng hàng đôi: Cây cách cây: 40 - 45 cm, hàng cách hàng: 120 cm. Mật độ: 25.000 - 27.000 cây/ha.

5. Cách trồng

Đặt cây con ngăn ngắn vào hố trồng, trồng hàng đơn, cây cách cây 30 cm, hàng cách hàng 1,2 m, mặt bầu cây giống (cổ rễ cây giống) ngang mặt đất của luống trồng. Lấy đất hai bên mép luống phủ gốc một lớp đất mặt dày khoảng 5 - 10 cm để bảo vệ cổ rễ và giữ cho cây măng đứng thẳng.

Tưới nước sau trồng để giữ ẩm cho đất, làm chặt gốc cây, giúp cây chóng bén rễ hồi xanh. Trồng dặm bổ sung sau 7 đến 10 ngày.

6. Phân bón

- Bón lót: Lượng phân bón cho 1 ha: 20 tấn phân chuồng hoai mục + 30 kg N + 60 kg P₂O₅ + 40 kg K₂O + 500 kg vôi.

- Bón thúc: Bón phân thúc 2 lần/tháng.

+ Tháng thứ nhất và tháng thứ 2 bón: 32 kg N + 32 kg P₂O₅ + 16 kg K₂O.

+ Tháng thứ 3: Bón 50 kg N + 50 kg P₂O₅ + 25 kg K₂O.

+ Tháng thứ 4: Lần 1: Bón Phân chuồng: 15 tấn + 30 kg N + 40 kg K₂O. Lần 2: Bón 25 kg N + 25 kg P₂O₅ + 15 kg K₂O.

+ Từ tháng thứ 5 trở đi bón 60 kg N + 60 kg P₂O₅ + 45 kg K₂O.

Từ năm thứ 2 trở đi lượng phân bón có thể tăng lên từ 10 - 15% tùy tình hình sinh trưởng của cây.

7. Phòng trừ dịch hại

- Sâu hại: Cây Măng tây thường bị các loại sâu như: sâu xanh, sâu xám, sâu róm, bọ cánh cứng... Sử dụng các loại thuốc: Radiant 60SC, Bio-B Bacillus Thurigiensis, Tungrin 50 EC, Vertimec 1,8EC, Biocin

16WP, Actamec 40EC, Abamix 1,45WP. Đối với loài bọ trĩ, rầy mềm...có thể sử dụng: Sagomycine 10, Confidor 100SL, Regent 800WG, comite 73 EC, Actara 25WG, ...

- *Bệnh hại:* Cây Mãng tây thường xuất hiện một số loại bệnh: Chết cây con, bệnh thán thư, bệnh khô cây, bệnh bệnh đốm thân cành, bệnh nứt thân, bệnh thối gốc rễ và thối chồi măng, bệnh do tuyến trùng và virus gây hại. Dùng thay đổi các loại

thuốc Tungsin - M 72 WP, Kata 2SL, Ridomil Gold 68 WG, Coc 85, Mancozeb 80WP, Ridomil Gold 68WP, Carbenzim 500FL, Daconil 500 SC, Validan 3SL, Curzate M8 72WP,...

Lã Thị Thu Hằng, Trần Thị Triệu Hà, Dương Thanh Thủy, Thái Thị Huyền, Lê Thị Hồng Phương, Nguyễn Tiến Long

Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Huế

PHÁT TRIỂN CHÈ HỮU CƠ GẮN VỚI LIÊN KẾT CHẾ BIẾN, TIÊU THỤ SẢN PHẨM CÁC TỈNH MIỀN NÚI PHÍA BẮC

Đó là chủ đề Diễn đàn Khuyến nông @ Nông nghiệp do Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Giang tổ chức tại huyện Hoàng Su Phì cuối tháng 9 vừa qua.

Theo báo cáo tại Diễn đàn, hiện nay nước ta đứng thứ 5 thế giới về sản lượng chè xuất khẩu. Đến năm 2021, cả nước có 34 tỉnh, thành trồng chè. Các tỉnh có diện tích chè lớn là Thái Nguyên, Hà Giang, Phú Thọ, Lâm Đồng... Sản lượng chè của Việt Nam tập trung chính tại miền núi phía Bắc và Tây Nguyên, diện tích đạt hơn 122,5 nghìn ha, năng suất 97,4 tạ/ha, sản lượng chè đạt 1,087 triệu tấn. Xuất khẩu chè cả nước năm 2021 đạt 126.800 tấn, kim ngạch đạt 213,9 triệu USD, giá trung bình 1.686 USD/tấn.

Hà Giang là một tỉnh có diện tích chè đứng thứ 3 cả nước, tổng diện tích trên 20.500 ha, diện tích chè cho thu hoạch gần 18.300 ha, sản lượng hàng năm đạt 94.000 tấn, đặc biệt, cây chè Shan Tuyết là cây trồng đặc sản của Hà Giang, được trồng ở nhiều huyện, thành phố, nhưng tập trung chủ yếu ở 5 huyện: Hoàng Su Phì, Xín Mần, Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên và thành phố Hà Giang. Nhằm thúc đẩy và nâng cao chuỗi giá trị sản phẩm chè Shan tuyết Hà Giang, năm 2011, tỉnh Hà Giang bắt đầu thực hiện sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên cây chè Shan tuyết tại xã Cao Bồ, huyện Vị Xuyên với trên diện tích khoảng 900 ha. Tính đến nay, tổng diện tích chè toàn tỉnh được chứng nhận theo các Tiêu chuẩn GAP (VietGAP, hữu cơ) là 11.611,7 ha/65 vùng/63 cơ sở, chiếm khoảng 61,25% diện tích chè



1324 cây chè Shan Tuyết tại Hà Giang được công nhận là Cây Di sản Việt Nam. Ảnh: TL

toàn tỉnh. Trong đó, diện tích chè VietGAP là 4.858,6 ha, diện tích chè hữu cơ là 7.071,3 ha. Sản xuất nông nghiệp hữu cơ được coi là hướng đi tất yếu trong sản xuất nông nghiệp nói chung và sản xuất chè nói riêng giai đoạn hiện nay.

Thảo luận tại Diễn đàn, các đại biểu tập trung xoay quanh chủ đề về những vướng mắc, bất cập trong công tác bảo tồn và phát triển cây chè; thói quen sử dụng quá mức thuốc trừ sâu và phân hoá học, việc tuân thủ chưa chặt chẽ quy trình kỹ thuật canh tác của người nông dân; liên kết trong sản xuất và chế biến chè, tiêu thụ, mở rộng thị trường, xúc tiến thương mại sản phẩm cho nông dân... Trong khuôn khổ Diễn đàn, đại diện lãnh đạo Hội Bảo vệ thiên nhiên và Môi trường Việt Nam đã công bố và trao quyết định công nhận 1324 cây chè Shan Tuyết trên địa bàn 5 huyện Bắc Quang, Hoàng Su Phì, Quang Bình, Vị Xuyên và Xín Mần của tỉnh Hà Giang là cây Di sản Việt Nam.

HL